

Khai thác, phát huy giá trị kiến trúc và cảnh quan khu vực đèo Hải Vân phục vụ du lịch và phát triển kinh tế - xã hội

Promoting the senses of local architecture and landscape in the Hai Van mountain pass area for developing socio-economy and tourism

Trịnh Hồng Việt, Đặng Duy Linh

Tóm tắt

Đèo Hải Vân nằm giữa Thừa Thiên - Huế và Đà Nẵng - hai địa phương đã phát triển rất nhanh chóng trong vòng 20 năm qua, tạo nên một trung tâm kinh tế, văn hóa xã hội ở miền Trung Việt Nam. Địa hình, địa vật rất phong phú và đa dạng chính là yếu tố thu hút các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước để phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, các dự án du lịch hiện nay còn mang tính tự phát và đơn lẻ, chưa khai thác được hết tiềm năng của khu vực.

Với địa hình có cả núi và biển, phía Tây tiếp giáp dãy Trường Sơn và phía Đông có khoảng 60km bờ biển, đèo Hải Vân có nhiều khung cảnh đẹp với tiềm năng phát triển du lịch lớn. Giao thông chính qua đèo là cung đường bộ (quốc lộ 1A cũ) và cung đường sắt Bắc - Nam nối ga Lăng Cô (thuộc Thừa Thiên - Huế) và ga Kim Liên (thuộc Đà Nẵng). Từ năm 2005, khi có hầm đường bộ Hải Vân, thì cung đường bộ vượt đèo không còn quá tải các phương tiện giao thông và trở thành một tuyến tham quan, trải nghiệm.

Bài viết này trình bày một số nghiên cứu khảo sát kiến trúc cảnh quan tại khu vực đèo Hải Vân (của nhóm nghiên cứu Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung) nhằm đề xuất các biện pháp khai thác, phát huy giá trị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và du lịch.

Từ khóa: địa phương, kiến trúc, cảnh quan, duyên hải, Miền Trung

Abstract

The Hai Van mountain pass area is located in the middle of Thừa Thiên - Huế and Đà Nẵng, which are two provinces having been rapidly changed within the last 20 years. These provinces have created a socio-economic and cultural center in the Central of Vietnam. The diversity of natural landscapes and cultural historical layers in the area has attracted both local and international investors. However, there is a lack of critical projects and research that indicate how to promote all the potential drivers in this area for planning a strategy to develop local socio-economy and tourism. This paper presents some parts of research on architecture and landscape in the Hai Van mountain pass area, carried out by researchers of Architecture Faculty, Mien Trung University of Civil Engineering - MUCE.

Key words: local, architecture, landscape, coastal area, Mien Trung

TS. Trịnh Hồng Việt, ThS. Đặng Duy Linh

Viện Kiến trúc Quốc gia

ĐT: 0938189868; Email: vtrinhhong@yahoo.com

Ngày nhận bài: 26/01/2021

Ngày sửa bài: 9/03/2021

Ngày duyệt đăng: 31/03/2021

Đặt vấn đề

Bản sắc văn hóa và kiến trúc Việt Nam luôn là một đề tài vừa mang tính thời sự, lại vừa mang tính xuyên suốt không gian, thời gian của chiều dài lịch sử hình thành đất nước. Vấn đề này đã được các kiến trúc sư, nhà nghiên cứu và nhà quản lý quy hoạch-kiến trúc trình bày quan điểm, minh chứng bằng những công trình, sản phẩm đa dạng trong nhiều năm qua. Cùng chung mối quan tâm đó, nhóm nghiên cứu Trường Đại học Xây dựng Miền Trung giới thiệu sau đây một phần của nghiên cứu khảo sát mới nhất về kiến trúc bản địa khu vực đèo Hải Vân; với mục đích đề xuất một số giải pháp khai thác, phát huy giá trị kiến trúc và cảnh quan khu vực phục vụ du lịch và phát triển kinh tế xã hội.

1. Thực trạng kiến trúc cảnh quan và tiềm năng phát triển du lịch

1.1. Cụm kiến trúc di tích Hải Vân quan

Hải Vân quan là cụm di tích kiến trúc tọa lạc trên núi Hải Vân, ở độ cao 490m so với mực nước biển, tại vị trí đỉnh đèo Hải Vân, được xây dựng năm Minh Mạng thứ 7 (1826)



Hình 1. Bản đồ thành lập tuyến khảo sát.

Nguồn: Khoa Kiến trúc Đại học Xây dựng Miền Trung



Hình 2. Cổng Hải Vân quan (Nguồn: tác giả ký họa năm 2019)



Hình 3. Dịch vụ du lịch tại Hải Vân Quan (Nguồn: tác giả ký họa năm 2019)

gồm 5 công trình chính: 2 cổng vòm, Trú sở (nơi làm việc, sinh hoạt của quan Trấn thủ), Vũ khố (kho hỏa dược và diêm tiêu), hệ thống thành lũy. Ngoài ra còn một số dấu tích khác như các cổ thần công, hệ thống bậc cấp... Trong giai đoạn 1945 - 1975, thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xây dựng thêm ở đây một số vọng gác, lô cốt để trấn giữ con đường huyết mạch này. Ngày nay, nhiều lô cốt, tường bao, hào công sự... vẫn còn hiện diện là minh chứng cho sự khốc liệt mà di tích này đã trải qua trong lịch sử. Sau năm 1975, nhiều công trình tiếp tục được xây dựng trong phạm vi Hải Vân quan, như đài kỷ niệm “Di tích chiến thắng Đồn Nhất”, trạm Vi ba, các nhà tạm, đường dây cao thế, khu lăng mộ gia đình,... Sự xuất hiện các công trình kiến trúc mới trong khuôn viên di tích phản ánh thực trạng Hải Vân quan đã không được gìn giữ, bảo vệ trong một thời gian dài dẫn đến bị hoang phế, nhếch nhác.

Vị trí của cụm di tích Hải Vân Quan cũng được coi là ranh giới giữa Thừa Thiên - Huế và Đà Nẵng (mốc giới được cắm ở chân đồi phía Tây di tích). Từ năm 2017, di tích này được công nhận là di tích quốc gia và trở thành một điểm tham quan hấp dẫn du khách trong và ngoài nước, là điểm dừng chân lý thú để ngắm nhìn vịnh và thành phố Đà Nẵng cùng cung đường đèo hiểm trở trên địa phận Thừa Thiên - Huế. Tuy nhiên, so sánh với các tư liệu của triều Nguyễn và sơ đồ in kèm trong bài viết của H.Cosserat, có thể thấy diện mạo của Hải Vân quan ngày nay đã bị thay đổi nhiều. Phần lớn các kiến trúc của di tích Hải Vân quan đã bị sụp đổ ngoại trừ cổng Hải Vân quan và Thiên hạ Đệ nhất Hùng quan.

Bên ngoài khu vực di tích, dọc theo tuyến quốc lộ 1A là hệ thống hàng quán phục vụ du khách từ ăn uống đến bán các sản phẩm du lịch. Hiện nay các hàng quán này đã được quy hoạch lại, tuy nhiên nạn chèo kéo khách vẫn còn diễn ra.

Bãi đỗ xe chưa được sắp xếp dẫn đến tình trạng lộn xộn mất an toàn và mỹ quan. Du khách tham quan tự do gây nên tình trạng mất trật tự. Nhiều du khách tự ý tháo dỡ các vật liệu (như gạch, đá) trong phạm vi di tích, tác động xấu đến tính nguyên gốc và sự an toàn của công trình. Nạn lấn chiếm đất khu vực đèo Hải Vân, gần kề với di tích Hải Vân quan để làm hàng quán, nhà ở ảnh hưởng rất lớn đến môi trường cảnh quan chung của khu vực di tích.

1.2. Cung đường bộ đèo Hải Vân

Đèo Hải Vân nằm trên dải núi cao thuộc dãy Trường Sơn. Dải núi này cắt ngang lãnh thổ đất nước từ khu vực biên giới phía tây tới sát bờ biển, nên được coi là ranh giới tự nhiên giữa tỉnh Thừa Thiên - Huế và Thành phố Đà Nẵng. Về mặt giao thông, đường đèo có độ dài 12km quanh co liên tiếp, với nhiều đoạn cua tay áo cực kỳ nguy hiểm.

Về cảnh quan thì hiếm có nơi nào hùng vĩ như cung đường đèo Hải Vân với một bên là biển xanh mênh mông dưới chân núi, một bên là núi non điệp trùng cao vút, cảnh sắc vô cùng ngoạn mục. Chính vì thế, đèo Hải Vân được trang The Guardian của Vương quốc Anh công nhận là một trong mười cung đường cuốn hút nhất thế giới.

1.3. Cung đường sắt vượt đèo Hải Vân

Phân đoạn đường sắt qua đèo Hải Vân là phân đoạn rất đẹp nhưng hiếm trở bậc nhất trong toàn tuyến đường sắt Bắc - Nam, do người Pháp xây dựng và thông tuyến từ năm 1906. Hiếm trở, do cung đường sắt này đi men theo sườn núi, là kiến tạo địa chất của một nhánh Trường Sơn chạy ngang từ biên giới phía Tây tới sát biển phía Đông. Phân đoạn Hải Vân dài 28km (km784+00 - km756+200) nhưng có đến 6 hầm (toàn tuyến đường sắt Bắc - Nam dài 1.730km chỉ có 27



Hình 4. Một số hình ảnh cung đường đèo Hải Vân

hầm) và phải vượt 18 cầu bắc qua các con suối chảy ngang đèo, nằm chênh vênh một bên vực sâu, có độ dốc 17‰ nằm thấp hơn và hoàn toàn cách biệt với đường quốc lộ trên đèo.

Phân đoạn đường sắt 28km qua đèo Hải Vân chia làm 4 cung cầu đường Hải Vân 1, Hải Vân 2, Hải Vân 3 và Kim Liên, với 5 nhà ga nhỏ. Ngoài ga Lăng Cô đầu cung đường phía Bắc và ga Kim Liên đầu cung đường phía Nam, còn 3 ga Hải Vân Nam, Hải Vân và Hải Vân Bắc là những ga đặc thù chỉ có chạy tàu, không có hàng hóa, hành khách lên xuống.

1.4. Một số cảnh quan tiềm năng phát triển du lịch

- Cầu vòm Đồn Cả: là cây cầu xe lửa, đến đó bằng đường mòn bắt đầu từ cụm di tích Hải Vân Quan ven theo triền dốc về hướng chính Bắc khoảng 5km, chân cầu có dạng mái vòm và bắc qua một con suối nhỏ. Cầu trúc và vị trí đặc biệt khiến cây cầu trông như cánh cổng lớn tạo cảm giác ấn tượng đặc biệt.

- Khu du lịch Làng Vân: là một làng nhỏ nằm dưới chân đèo Hải Vân thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên đường tới đây chỉ là đường mòn đi bộ nên làng khá biệt lập với đô thị. Trước đây, Làng Vân là nơi trú ngụ của một bộ phận người bị bệnh phong. Sau khi bệnh phong có thuốc chữa, dân làng trở về hòa nhập với cộng đồng. Làng Vân trở thành một vẻ đẹp “bí ẩn” kích thích ham muốn khám phá của nhiều người.

Vì nằm biệt lập với thành phố, các bãi biển ở làng Vân vẫn giữ nguyên vẻ bình yên vốn có của một làng chài xưa với những loài cá tôm đủ loại, những bãi đá rộng và làn nước mát trong. Làng Vân có ba bãi biển chính là Bãi Dừa, Bãi Chính và Bãi Xoan.

- Vịnh Nam Chơn: Vịnh Nam Chơn nằm dưới chân đèo Hải Vân, tiếp giáp với vịnh Đà Nẵng, nằm giữa biển Nam Ô và mũi Isabelle. Địa điểm này sở hữu nét hoang sơ gần như nguyên vẹn, lý tưởng cho những ai muốn tận hưởng bầu không khí hoàn toàn trong lành cách xa thành phố.

Đường đến vịnh Nam Chơn không dễ dàng và thuận lợi như các địa điểm du lịch khác, du khách cần đi bằng thuyền gỗ từ sông Hàn hoặc đi thuyền thúng của ngư dân từ bãi biển Xuân Thiều.

2. Một số đề xuất quy hoạch khai thác kiến trúc và cảnh quan khu vực ven biển Đèo Hải Vân

Thông qua khảo sát bằng nhiều phương pháp khác nhau như tổng hợp dữ liệu, đo vẽ và ghi chép điền dã, nhóm



Hình 5. Cung đường sắt đèo Hải Vân là phân đoạn rất đẹp nhưng hiểm trở bậc nhất trong toàn tuyến đường sắt Bắc – Nam

nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị kiến trúc bản địa cho khu vực nghiên cứu như sau:

2.1. Khu vực phía Bắc Đèo Hải Vân

- Tổ chức không gian phát triển du lịch: ưu tiên phát triển trung tâm dịch vụ du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, ẩm thực trên cơ sở khai thác lợi thế mặt nước của đầm Lập An và dải ven biển Lăng Cô thuộc địa phận thị trấn; phát triển du lịch biển và du lịch cộng đồng gắn với tìm hiểu văn hóa và trải nghiệm cuộc sống của người dân Lăng Cô.

Hạn chế xây dựng công trình kiên cố, quy mô lớn; chỉ xây dựng một số công trình quy mô nhỏ phục vụ phát triển du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm...

Quy hoạch khu dịch vụ du lịch kết hợp phát triển đô thị; ưu tiên chỉnh trang khu dân cư, phát triển hệ thống nhà hàng, khu mua sắm kết hợp với tham quan mô hình nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản để phát triển du lịch cộng đồng. Phát triển khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển, du lịch cộng đồng và khu dịch vụ hậu cần phục vụ du lịch du thuyền từ cảng Chân Mây. Tại khu vực này, ưu tiên bảo tồn cảnh quan, mật độ xây dựng thấp, việc tiếp cận bằng đường thủy và đường bộ. Xây dựng cảng tổng hợp, cảng du lịch quốc tế đầu mối tiếp nhận và luân chuyển khách du lịch. Thiết lập khu vực bảo vệ nghiêm ngặt về cảnh quan, các loài động thực vật của khu vực đèo Hải Vân. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sinh thái, du lịch mạo hiểm và tham quan thắng cảnh, di tích.

2.2. Điểm du lịch đỉnh đèo Hải Vân – cụm di tích quốc gia Hải Vân quan

Bảo tồn, tôn tạo di tích quốc gia Hải Vân quan thành điểm



Hình 6, 7. Ga Lăng cô



Hình 8. Ga Hải Vân



Hình 9. Ga Kim Liên

du lịch phục vụ nhu cầu ngắm cảnh, mua sắm và giải trí cho người dân địa phương và du khách; tạo môi trường liên kết, giao lưu văn hóa, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân quanh khu vực này thông qua các dịch vụ tại địa phương, đồng thời tạo thêm điểm nhấn, động lực phát triển du lịch.

Địa điểm thực hiện dự án dự kiến là khu đất ở đỉnh đèo Hải Vân (trong phạm vi di tích Hải Vân Quan, thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu) với diện tích sử dụng đất 6.100m² (Bắc giáp Thừa Thiên - Huế, Tây và Nam giáp đồi núi, Đông giáp đồi núi và QL 1A). Mật độ xây dựng không quá 20%, chiều cao xây dựng công trình tối đa không quá 2 tầng (khoảng 7,5m), khoảng lùi tối thiểu 3m: bao gồm các công trình dịch vụ công cộng; sân ngắm cảnh kết hợp giải khát; đầu tư hạ tầng ngoài nhà, bãi đậu xe, cây xanh thảm cỏ, chòi nghỉ kết hợp ngắm cảnh; tôn tạo cảnh quan khu vực di tích Hải Vân Quan.

2.3. Khu vực phía Nam đèo Hải Vân

Bảo tồn và quy hoạch phát triển các làng nghề biển như làng Kim Liên, làng Nam Ô... mở rộng các nút giao thông liên hệ giữa khu du lịch sinh thái Đèo Hải Vân với các đầu mối giao thông đường thủy, đường bộ và đường hàng không của Thành phố Đà Nẵng.

Thực hiện việc trùng tu, tôn tạo các công trình di tích lịch sử tại khu vực mồm Hạc - ghềnh đá Nam Ô; các di tích tâm linh như đình Âm Hồn và miếu Bà Liễu Hạnh, bảo đảm tính



Hình 10. Vịnh Nam Chơn

nguyên gốc. Với mục đích phục vụ du lịch sinh thái, hạn chế đến mức thấp nhất việc chặt phá cây rừng nguyên sinh.

Tổ chức khảo sát, đánh giá hạ tầng khu dân cư chỉnh trang; đề xuất các phương án bảo tồn làng nghề, các yếu tố văn hóa và lịch sử của khu vực này; cải tạo giao thông, tạo lối xuống biển (lưu ý tuyến đường giáp với khu dân cư bảo đảm phục vụ nhu cầu sử dụng tại khu vực).

2.4. Khai thác, phát huy giá trị các công trình thuộc cung đường bộ và đường sắt trên đèo Hải Vân

(xem tiếp trang 58)

đồng địa phương vào tiến trình quản lý còn rất thụ động và chưa thường xuyên thực hiện tốt nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Trong khi họ vừa là người tiếp nhận và sáng tạo khoa học - công nghệ, tăng cường kinh tế - xã hội biển, đảo, đồng thời là lực lượng quan trọng trong bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, quản lý vùng trời, giữ gìn biển, đảo.

4. Kết luận

Trong quá trình phát triển kinh tế xã hội, việc duy trì và khai thác hợp lý HSTTN tại đô thị nói riêng và hệ thống sinh thái đô thị nói chung cần phải quan tâm đúng mức trong việc phát triển các đô thị một cách bền vững. Cần nghiên cứu và khai thác các dạng tài nguyên thiên nhiên hoang dã như nước suối, sông, không gian xanh thiên nhiên, năng lượng mặt trời, năng lượng gió theo hướng sinh thái. Trong việc tạo lập các không gian ở, làng xóm, không gian công cộng, cần hạn chế việc khai thác địa hình, cảnh quan thiên nhiên, mặt nước, hành lang xanh.

Mô hình cung cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu cho các loại mô hình sinh thái phải phù hợp và đảm bảo sự cân bằng cần thiết cho các loại hình sinh thái. Không thể đưa các thiết bị hiện đại chưa được “sinh thái hoá” vào các đơn

vị sinh thái. Thực hiện và quản lý theo đúng với ý nghĩa khoa học trong các khâu phát hiện, quy hoạch, đầu tư xây dựng và quản lý trong quá trình vận hành phát triển và phát triển tại các đô thị, chỉ có như thế mới có thể đem lại những kết quả mong muốn trong công cuộc phát triển kinh tế xã hội nói chung cũng như bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống nói riêng./.

Tài liệu tham khảo

1. Quy hoạch và phát triển đô thị xanh thông minh tại Việt nam – Hội thảo Khoa học Quốc tế, Hà Nội, tháng 11 năm 2013.
2. Đô thị bền vững: Từ lý thuyết đến thực hành. Tài liệu của Trung tâm Dự báo và Nghiên cứu Đô thị - PADDI tháng 12 / 2015.
3. Đầu tư cho hệ sinh thái Vùng bờ biển – UNDEF - UCN, Gland, Thụy Sĩ và Hà Nội, Việt Nam - © 2012, International Union for Conservation of Nature and Natural Resources.
4. Định hướng phát triển bền vững đô thị Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, liên kết với Đà Nẵng – Hội An, Tạp chí “Quy hoạch ĐÔ THỊ”, số 17 năm 2014, Hà Nội.
5. Thuyết minh Quy hoạch xây dựng Làng du lịch sinh thái Đại Bình, huyện Nông Sơn, Quảng Nam – Viện Quy hoạch Đô thị Nông thôn tỉnh Quảng Nam, tháng 8/2014.

Khai thác, phát huy giá trị kiến trúc và cảnh quan...

(tiếp theo trang 17)



Hình 11. Cầu Vòm Đôn Cả



Đối với cung đường sắt Bắc - Nam qua Đèo Hải Vân, cần có sự đánh giá chi tiết về tiềm năng khai thác du lịch, phát huy giá trị kiến trúc các công trình cầu, hầm, ga trạm, thuộc cung đường này. Hầu hết đều là các công trình có giá trị lịch sử, được xây dựng cùng thời điểm với cung đường và đến nay vẫn còn được sử dụng cho mục đích chính là phục vụ giao thông đường sắt. Tuy nhiên, nếu được đưa vào khai thác phục vụ du lịch thì tiềm năng rất lớn.

Đối với cung đường bộ (quốc lộ 1A cũ) trên đèo: từ khi có hầm Hải Vân năm 2005, cung đường này chủ yếu phục vụ khách tham quan, du lịch và ngắm cảnh - nên cần quy hoạch các điểm dừng nghỉ mới, kết hợp với các đường tiếp cận để khai thác cảnh quan và các công trình thuộc cung đường sắt.

3. Kết luận và Kiến nghị

Qua khảo sát thực trạng và những đề xuất đã trình bày trong bài viết, có thể thấy việc nghiên cứu đánh giá khu vực Đèo Hải Vân một cách toàn diện từ tổng thể: Quy hoạch vùng, quy hoạch – kiến trúc và cảnh quan khu vực đến chi

tiết: Đo vẽ hiện trạng, thiết kế đề xuất các phương án tổ chức không gian, giao thông, du lịch,... là rất cần thiết. Những công việc này cần có sự hỗ trợ và tham gia của toàn bộ các bên liên quan, bao gồm cả nhà quản lý (các cấp từ trung ương đến địa phương), nhà đầu tư, nhà thiết kế và người dân địa phương./.

Tài liệu tham khảo

1. H. Cosserat, “Lũy phong thủ trên đèo Hải Vân”, Tạp chí BAVH, số 2/1921, NXB Thuận Hóa, Huế, 2001, tr.104 – 133
2. Đoàn Khắc Tinh, Lịch sử Đô thị Việt Nam – Từ nhà nước Văn Lang đến nay, Hội Kiến Trúc Sư Việt Nam, 2018
3. Các tài liệu được cung cấp bởi Trung tâm quản lý di sản văn hóa Đà Nẵng; Phòng nghiên cứu khoa học – Trung tâm bảo tồn di tích cổ đô Huế, 2017. Phòng Văn Hóa – Thông Tin, Huyện Phú Lộc, Thừa Thiên Huế.